

Số: /2025/QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày tháng 01 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Quy định hạn mức giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Hòa Bình**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 435/TTr-STNMT ngày 04 tháng 12 năm 2024, Công văn số 5737/STNMT-QLDD ngày 16 tháng 12 năm 2024 và Công văn số 01/STNMT-QLDD ngày 02 tháng 01 năm 2025.*

## QUYẾT ĐỊNH:

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định hạn mức giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

#### **2. Đối tượng áp dụng**

- Cơ quan quản lý Nhà nước về đất đai;
- Các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc được Nhà nước cho phép hoạt động;
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

### **Điều 2. Hạn mức giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc**

1. Hạn mức giao đất cho 01 (một) tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc như sau:

- Đất xây dựng các công trình tôn giáo (bao gồm: chùa, nhà thờ, nhà nguyện, thánh đường, thánh thất, niệm Phật đường), tùy theo quỹ đất của địa phương nhưng

tổng diện tích đất không quá 5.000 m<sup>2</sup> đối với khu vực đô thị, 10.000 m<sup>2</sup> đối với khu vực nông thôn;

b) Đất xây dựng trụ sở tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc tổng diện tích không quá 300 m<sup>2</sup>;

Trường hợp đất xây dựng trụ sở tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc nằm trong diện tích đất xây dựng các công trình tôn giáo thì tổng diện tích không quá 5.000 m<sup>2</sup> đối với khu vực đô thị, 10.000 m<sup>2</sup> đối với khu vực nông thôn;

c) Đất xây dựng cơ sở đào tạo tôn giáo, tổng diện tích đất không quá 500 m<sup>2</sup> theo quy mô công trình được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

Trường hợp đất xây dựng cơ sở đào tạo tôn giáo nằm trong diện tích đất xây dựng các công trình tôn giáo thì tổng diện tích không quá 5.000 m<sup>2</sup> đối với khu vực đô thị, 10.000 m<sup>2</sup> đối với khu vực nông thôn;

d) Đất xây dựng các công trình tượng đài, bia, tháp và các công trình tôn giáo hợp pháp khác thực hiện theo quy chuẩn về xây dựng, quy mô được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Đối với đất do tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc đang sử dụng đất trước thời điểm ngày 01/8/2024 hoặc đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản về quy mô công trình, địa điểm, phù hợp với quy hoạch chi tiết xây dựng thì thực hiện theo quy định tại khoản 10 Điều 260 Luật Đất đai năm 2024.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh Hòa Bình;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học và Công báo,
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN (PMD).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Quách Tất Liêm**